

TRUNG BAC

CHỦ NHẬT

A23149



NGUYEN DOAN-VUONG
CHU-TRUONG

BEN TRONG MỘT CHIẾC PHI-CƠ PHÓNG-PHÁO
một sĩ quan sắp ăn máy thả bom

SỐ 216 — GIÁ : 0\$50
20 AOUT 1944

TUẦN-LỄ QUỐC-TẾ

Tại tuần-lễ trước đây nay
mặt trận Tây Âu trên đất
Pháp được người ta chú ý
đến một cách đặc biệt có lẽ
còn chủ ý hơn linh hinh mặt
trận Đông Âu giữa Nga và
Đức.

Các đoàn thiết giáp của
đại-đường Mỹ Bradlev tiến
lên đường Paris có tin đồn
vào Chartres cách Paris
chỉ 70 cây số. Một vội
đổi quân Mỹ đã rẽ về phía
Nogent le Rotrou và đến
đến Orléans và hiện đã
chiếm được Chateaudun và
Alençon. Trên bán đảo Bretagne
các trận đánh vẫn tiếp
tục ở Dinard Lorient và Brest.
Có độ ba sư đoàn quân Đức
bị vây ở các nơi đó nên đang
không chiến khát. Bộ
mười sư đoàn Đức vẫn tiếp
tục việc chiếm đóng xứ Bre-
tagne và các khu Henne-
bont, Auray và Quiberon.

Quân Anh tiến rất chậm.
Sau khi mở rộng dần cầu
tiền sông Orne, quân Anh đã
chiếm Thury Harcourt và đã
tiến tới Eason cách 5 cây số
về phía Nam và Espino. Ở
Thury Harcourt quân Anh
tiến được độ 7 cây số về phía
tây-nam nó đã tới Saint Pierre la Vieille và Cancille.
Quân Anh sắp liên lạc với các
đoàn quân đồng-minh ở Picton.
Cuộc tấn công của quân Gi-
nh-dai vào Falaise đã gặp
như cát ngán chiến-xa nên
không thể liên được. Có tin
Đức cải chính rằng quân Mỹ
đã chiếm Chartres. Ở phía
tây Nantes, quân Mỹ đang

tiến về phía Saint Nazaire và
phía nam Nantes, quân Mỹ
đã vượt qua sông Loire và
được độ 10 cây số về phía
nam thành phố.

Sở dĩ trên mặt trận Pháp
quân Anh tiến chậm hơn

quân Mỹ nhiều là vì nhiều cờ.
Một lì vĩ quan Mỹ đã lấy
được hải-cảng Cherbourg và
có thể do đó đến nhiều viện
binh và chiến-cụ saigon Pô-áp.
Còn quân Anh lần đầu mãi
mới lấy được hải-cảng Caen.

Quân Anh đánh ở một mảnh
trận trước kia gần Paris hơn
nên quân Đức tung hết cả lực
lượng tiến công vào đây.
Trong khi đó nhân kỵ binh
người quân Mỹ đã tiến nhanh
đến đảo Honolulu trên
đảo Hawaii để nộp ngay
quân sự Thái bình-dương và
tướng Mac Arthur sang tư
lệnh inc quân Mỹ ra các vị trí
để chỉ huy ham đội Mỹ và
đối chỉ huy ham đội Mỹ ở
đảo Bretagne và xuống miền
sông Loire.

Ở mặt trận Ý quân Ba-lan
trong lối quân thứ 8 đã vượt
qua sông Cérone. Quân đồng
minh đã tiến được vào Florence
Tay giờ xấu phi quân
đồng minh ở Ý và sẽ di động

Nam Pháp và các miền Nam-

Trên mặt trận phía đông,
quân Nga vẫn đánh rát dữ ở
miền sông Visule và miền
sông Pruth phát ngang nút ống
đèn bị đánh lui. Ở các khu
tây-bắc Bialystock và ở mặt
tỉnh Littonie Hồng quân vẫn
tấn công nhưng vô hiệu, quân
Nga chỉ hơi tiến được về phía
nam Pskov.

Tàu quân Nhật đã chiếm
được Hành-dương là nốt cắn
của quan trọng của phi-quân
Mỹ ở Iau. Có lẽ sau kia mặt
Hàn-dương Mỹ sẽ phải rút
lui cả các căn cứ phi-quân
ở Quảng-tâng vào sâu trong
nơi aja Taa han nha.

Hôm qua rời Tông-thông
Roosevelt sau khi đã được cù
ra ứng từ Tông-thông lần
thứ tư là đến Honolulu trên
đảo Hawaii để nộp ngay

quân sự Thái bình-dương và
tướng Mac Arthur sang tư
lệnh inc quân Mỹ ra các vị trí
để chỉ huy ham đội Mỹ và
đối chỉ huy ham đội Mỹ ở
đảo Bretagne và xuống miền
sông Loire.

... là một người dân-bà tri-mưu anh-dũng có mệt không hối ở
trong lịch-sử cạn đại nước ta.

... là một viên hò-tướng của triều Tay-sơn vào lúc nguy-vọng,
lâm cho hòn đổi ách phải lo sợ.

... là một nữ anh-hùng sinh ra lỗi thời, nhưng một mực theo
duoi chí khí và danh-dự đến cùng.

« Trung-bắc Chủ-Nhật » sắp đăng *Lịch-sử tiền-thục*: *BÙI-
THỊ XUÂN* của HỒNG-PHUỘC, các ngài không bốn iêm ngay từ
chương đầu, tôi nhiên sẽ lấy làm tiếc.

Vì có nhiều sự-tích ly-ký, nhiều cao-cấp rực rỡ, nhiều bối
cảnh eo-la, nhiều chí-tiết lý-luô mà các ngài không thè ngòi bút.

Bản chép độc-giác xem đây sẽ phải cảm-khai, vi-thuong,

kinh-di và xinh-xing bà-thị Xuân đến đây.

... là một người ta-

DI NÉM BOM

NGUYỄN HUYỀN TỈNH

Sau mấy tuần lễ bay đi bay về, phi-cô
thám-thính đã chụp được nhiều ảnh quan-
hệ trên đất địch. Thúm vào những tài-liệu
đó là tin-tức của cờ, già-cập ở ngoài
quốc-gia vẽ, nói rõ những nơi nào là đồn
binh, kho-dan, những chỗ nào đặt xu-
y, lập-trường-bay.

Bộ Tư-lệnh họp bàn luôn máy-bom liền
và quyết định phái máy-bay di-ném bom
xuống thành-phố X.

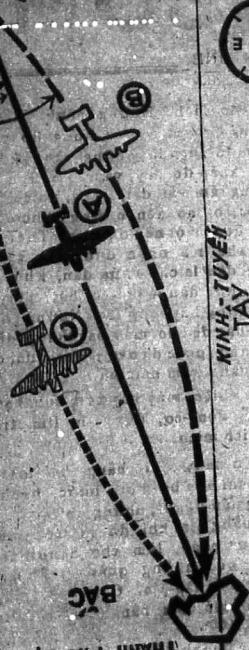
Nhận được lệnh trên, viên Tướng-chi-
huy không-quân liền hồi-dám với bộ-tham-
muu và các vòi-quan chỉ-huy những đoàn
phi-cô pháo-pháo và khu-trục, để cất
đặt công-việc.

Bản đồ thành-phố « bị-lên-án », được
đem ra xét rất kỹ lưỡng. Những chỗ có
cơ-quan-quân-sư đều được đánh dấu
tưởng-tận trên mặt giấy. Đoàn máy-bay
về do con đường nào có ít cao-zu nhất mà
bay vào thành-phố và bố-rải-bom theo
một vòi-thắng, chạy dài qua những nơi
quanh-hết, trước là dè khói lõi-sòn trong
hàng-núi, tên-thêm-dau-sóng vì những lối
di-ngoài; ngoài, sau là dè để tránh những
nơi mà chỉ-tồn có ít bom và dè những lỗ
sau đền-danh, sẽ ném bom theo một vòi
khác-khác cho thành-phố-dịch bị tàn-phá
khai-thác lèp-tiến. Gần đây, máy-biêc
phi-cô giài-lan-bang nan-eo, to-cung
không-kém.

Xung-quanh-dau-nhim-đe, ló nhô những
bóng-người. Bom đã được khai-ti trong
kho-ra trường-bay. Té-cô, khô-cô, quả-nhỏ-như-một-quả-bí, quả-to-thi-như
một cái chum-dung nước, dài-bằng-kai
đầu-người, nằm lùi lùi trên mặt đất, đay
lúc-mặc vào hai-bàn-cánh và trong-khoang
chứa-bom, dưới-thần-máy.

Quả-bom lúc đó không-có-gi là ngay
hiểm-vi chua-lập-ngoài-nó vào-đâu. Ngoài-kh
và quả-bom, mà chúng-dung-điển, bao giờ
cũng dè rơi-mỗi-nơi-một-thú, để tránh tai
nan-bít-ngo. Trong-những-chiếc-bomb-gi
nắp-mở-rộng, tung-hàng-ngo-ở-lòng-hình,
mỗi-chiếc mang-mỗi-cánh-quay-khô-sau-va
cái-bến-cánh, cái-tâm-cánh-trong-nhau-thông
đoà-hoa-bang-kim-khi-rất-dẹp. Cảnh-quá-đẹp

Phi-truong-lập-lại-một-nơi-béo-lành,
địa-thi-hiem-trở, và những-cao-mất-lò-mò.
Thâm-vào-cánh-rừng-núi cao-cả-kinh-n, lại
cô-phuong-cánh-do-tay-người-lợp-ra-dè-danh



ĐƯỜNG ĐI CỦA MÁY BAY

bay khởi hành từ trường bay A để đi đến một phố mòn Bắc. Nếu không có gió, máy bay sẽ đi theo đường A tới đích. Nếu có gió Đông sang Tây, máy bay sẽ bị lật sang đường B. Nếu gió Tây về lên, máy bay sẽ lật sang bên phải theo đường C. Con đường bay sẽ là đường bay đơn định (đường con đường phô theo (cáp vua)). Đường bay sẽ tiếp tục qua trường bay (meridien) hợp với đường phô theo (cáp vua).

là chốt khóa bom (verrou de surré). Một khi bom đeo hai bên cánh hoặc đè trong hầm chứa, dưới thân máy bay, chiếc cánh quay: nó bị mắc chết vào máy cày. Bom nén không quay được và sẽ không thể cày tay nón của quả bom kaleo cho quả bom ấy đầu bị dụng mạnh bằng không có dụng. Như thế là để tránh sự guy hiểm gây ra những khi máy bay bị hỏng động cơ, buộc lòng phải hạ cánh xuống nơi đất ruộng, hoặc những lúc bay quá dài đìch, dàn cao xạ có gần máy bay, lão ruộng chuyên không khí và vang ra những mảnh thép đánh trúng vào chỗ đe bom.

Một khi bom đeo nhanh ra, rời xuống, nó quai nón đầu bom bị không khí làm chuyển động, xoay nhanh, hết vòng xoay óc sẽ tuột ra, văng di một nơi và quả bom từ lúc ấy giờ di mới như là «nguy hiểm».

Bởi thế cho nên làm khi nhiều người thoát chết vì một sự ngẫu nhiên. Bom ném thấp quá, cánh quạt chưa đủ thời giờ tuột ra giờ chết lấy cát mè, hầm bom không nổ khi rơi xuống đất.

Những bom nhỏ thường lắp ngòi bô ngay. Bom nhỏ nặng từ 5 đến 50 cân, văng ra nhiều mảnh rất nguy hiểm, có lâm mẫn chí nhỏ bằng chiếc vây óc nhưng cũng đủ sức giết người. Bom thường lắp ngòi nổ chậm để bom đủ thời giờ chui qua những tầng gác, những mái cimen, những hầm hảng héon kén cát, mà phả hơi một ngòi nha, một pháo đài, trại, đồn, lầu nền tảng. Bom to nặng từ 100 cân đến 250 cân. Từ 250 cân trở lên đến 600 cân là những quả khong-lôi (torpille aérienne) có một sức phả hơi ghê gớm, có thể san phẳng một dãy phố thành binh-dia, có thể trong chốc lát đánh chìm một chiếc tàu to, có thể bắn một chiếc camion hai tầu từ dưới đường, đặt lõi trên tầng gác thứ hai và một nhà giàn dây. Bom này có

dụng cả lùn-tinh, bom này lửa sẽ gây ra những đám cháy khổchita, một khi tóia ra, roi lén lèp xuống những nóc nhà cửa như bát úp.

Bom to đeo ở hai bên cánh. Bom này lùn và bom nhỏ chứa trong hầm. Những mảnh bom giống như những chiếc «gong kim» ép chặt lấy quả bom. Khi nhận thấy địch ở dưới đất hiện rõ ràng trong ổ gác ngầm, gửi hai đường phao kim chỉ tháp (ré ouïe de viscan), viên sĩ-quan giữ việc ném bom (observateur-bomba-dier) sẽ bấm một chiếc k紐n điện hoặc sẽ gài một chiếc cần khiên onto gong kim mở rộng, ném quả bom rơi xuống. Mọi việc đều do máy làm cả,嗽, không dùng tay mà ném bom như nhiều người lầm tưởng.

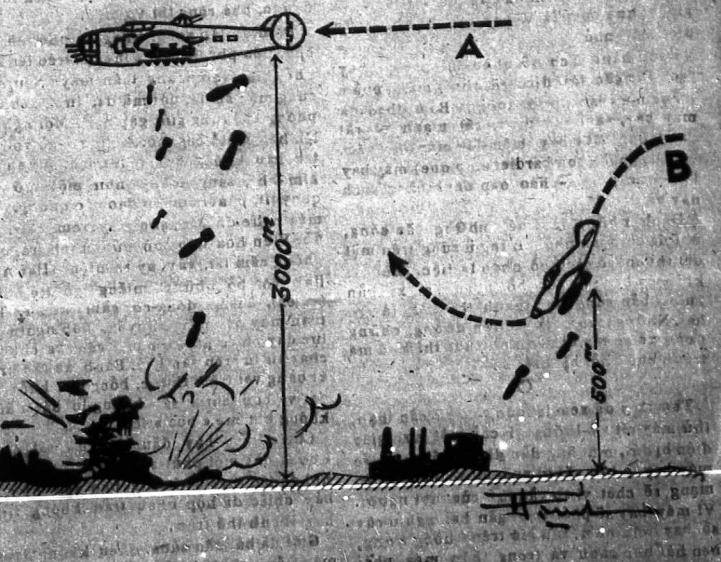
Kể ra thì cũng có một thời người ta ném bom bằng tay. Ngày đó, máy bay mới đây: dùng trong lúc chính - chiến. Bom vừa

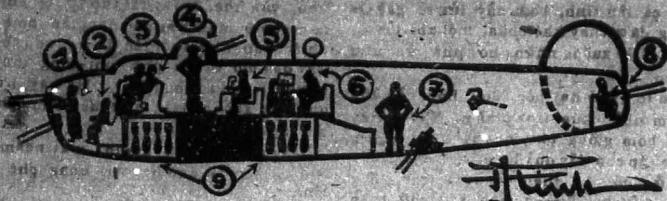
nhỏ, vừa nhẹ, trông rất thô sơ, có khi chỉ là một viên đạn trái nát đam lắp thêm bốn chiếc đuôi như đuôi tên lửa cho thẳng. Bay qua một thành phố, phi công thả đầu ra ngoài, nhìn xuống dưới, thấy tay không quả bom xuống địch, như tuế trùng thì sẽ mà sai lạc thì nhiều.

Ngày nay, bom đã mạnh, máy ném bô (bô-vi), ném từ phà hoặc lôi cảng ghé góm lùm.

Ném bom có hai cách: bay thẳng bằng mìn ném và bay «trúi mồi» bô ném xuống ném rồi loại bay «ngòc» lên.

Máy bay to, loại bô đồng-cơ, bô động-cơ thường bay đúng cách tiến. Cũng có khi máy bay to xả xuống, nhưng vẫn là đánh thẳng bằng chử không phai bô ném như nhiều người gọi sai như vậy. Máy bay to, khó chuyển động, và chẳng có nhiều người ném không bao giờ đánh lối bô ném cả. Máy bay sẽ «trúi lù»





TRONG MỘT CHIẾC PHI-CƠ PHÓNG-PHÁO

- (1) (4) (7) (8) — *Những người coi sẵn liên thanh*
- (2) — *Viện chỉ huy*
- (3) — *Hai viên hoa-tiền*
- (5) — *Sĩ quan coi việc ném bom*
- (6) — *Sĩ quan coi vũ-tuyễn-dàn*
- (9) — *Hàng chứa bom*

bay vào đất địch, bay rất cao, có khi lên tới 8000 thước để tránh bom chو-xe rồi khi đến nơi địch, sẽ rọi bom xuống. Bom sẽ rơi hơi lệch, chạy theo chiến máy bay đi. Ném bom bằng cách này rất dễ sạt lái vì có gió tại quả bom và vì bay cao thì nhìn thấy địch rất khó.

Bánh bằng cách bô nhào thi phi-cơ bay cao, lùi gần tới địch sẽ chui mũi, nhằm thẳng mà lao bom xuống. Bom theo dãy bay, văng ối địch, rất mạnh và rất hay trúng. Máy bay hén đầu máy bay nem bom bô nhào.(bombardier en pique), máy bay kinh-trục phóng-pháo oán Cảnh bằng cách này cù.

Bánh những lần hé, những ầu cống, những cơ-quan nhỏ, những ụ súng trên mặt đất thi chỉ coi cách bô nhào là tiện. Một vài khi máy bay san lấp bô nhào sẽ xả bắn xuống bắn súng liên-thanh thi thật là lợi hại. Những toán quân di trên đường, những đoàn xe cộ mà bị đánh như thế thi khó mà tránh cho khỏi bị thiệt hại.

Thú máy đã xem lại động-co rất cẩn thận, thử máy rất kỹ-lưỡng vì chí một hơi giây điện bị đứt, một ống dẫn dầu bị đứt là chiếc máy bay sẽ lún, sẽ rơi xuống, và sau đó sẽ mang về chết vì tự chế thi của một người. Vì máy bay sẽ phải vượt gần hai nghìn cây số bay mới đến điểm ném bom.

Những bèn dụng éi-sang học bằng chất riêng, gồm có chì cao-su luyện với chất hóa-học để tu hàn (au-soudure) một khi bị đạn nổ xuyên thông, nhưng nếu bị trúng đòn to, sẽ ráng thi vụ hiện.

Bom đã lắp xong, động cơ thử đã hoàn hảo. Các phi-hành-gia lục luồn leo lên thang nhô, biến vào trong thân máy. Người nio cũng mặc áo da, đội mũ da, lưng deo dù để phòng khi lung sút gấp nạm. Mọi người đã lên hết, một tống số. Động cơ nô ron, phả tan bát-kì trong khì tịnh-mịch. Cánh quay kim-kí, sáng loáng như một lưỡi Dao, quay lối, phát ra muôn đạo hào quang. Tiếng máy nổ dồn dập, sực máy xem chừng đã dữ. Viễn hoa-liệu thò nứa minh ra ngoài phòng cầm lái, vẩy tay ra biển. Hai người lab với bô những miếng gỗ trea bánh (cales). Tiếng động-co gầm mạnh. Toàn thân máy bay rung chuyển. Bốn nghìn mươi lục dây phi-cơ nặng gần ba chục tấn chạy từ từ trên sào hay. Bánh xe lăn trong khoang vai trùm hốm, bồng rờ khởi một đất voi coi thêm sáu hàng lô bài, đầu rờ không khi ma « bóc » lên.

Chiếc máy bay đầu tiên đã cất cánh. Khoảng đầy một phút sau, chiếc phi-co như nhì đã lên theo và khoảng ba mươi phút, cả bảy chiếc đã họp nhau trên không trung bay theo theo nhau.

BẢN VẼ TIÊU-THUYẾT

I. — Tự-đóng

Và đây, có một tờ báo hàng ngày tên Ông phản nản sách đất, yêu cầu các nhà chức-trách định giá sách cho những nhà xuất-bản khỏi bắt chẹt khách hàng.

T.P.C.N. vốn là một tờ báo săn-lông hoan ughanh du-luận của quốc dân, ngay khi đó, có dâng một bài trả lời của một nhà xuất-bản không hoan nghênh ý đó.

Các bạn đọc chắc biết giờ đây còn phổ biến lý lẽ đối-hèn. Mọi đảng thi bênh vực người đọc sá. Mọi đảng thi bênh vực người xuất-bản. Mọi bên có lý phải, nhưng tội trong sách chưa dàn hòa được nhà xuất-bản và người đọc sách một phần nào.

Phong-trào xuất-bản hiện giờ đương đồng bộ; sự-sích-mịch đó ta không nên mong có làm giả. Vậy ta cũng nên thử xem rõ xem sự sích-mịch do khó, tự-dau và có cách nào trả bô chênh.

Bảo rằng các nhà chức-trách nên định giá sách, thật là nhằm mà thật là khinh miệt nghề xuất-bản. Người ta có thể định giá được những vật-thierry hàng ngày có cái công dụng giúp người ta về vật chất như cocom, gạo, và mâm xôi.

Thứ-thôi. Những cái gì về tinh-thần, những cái gì phu-thuộc, xa-hoa, tinh-khiêm không thuộc vào phạm-vi định giá. Bởi vậy, người ta rất buồn cười khi thấy có người để khởi-tan vẫn-dâ định giá môt cuộc xe cao-su. Định giá làm sao được? Tôi think xe dài, tôi già-old, ô dài, rộng dài, tôi phải kéo dài. Nếu ông không muốn dì dài, xin mời ông đi-hi. Dì xe tuc là một cách xá-hoa. Cũng vậy, phân, nước hoa, son bôi môi, kim-kén-hát, đều là những đồ vật xa-xí-cá. Ở nước ta, sách chưa là bộ được là một món ăn tinh thần cần dùng hàng ngày cho mọi người. Chí một sony-núi thi tôi nói rằng đọc sách là một thú tinh-khiêm không phải chia-tiết-miền-núi, nhưng chỉ cho một hang-hang người già-có. Người làm nghề xuất-bản, nếu không có một tâm hồn lấy là một quyền lực của Rongel-ma, dân tộc

Hơn thế, nhà xuất-bản vốn sống qua v-chương, lý-sự, lại còn yêu tinh-rang; sách có quý-chứ-vàng (nhất-lý thiên kim-lí) mà có thể chia-sai buôn-bán. Bởi vậy Một bài tr-điều của Yên-Đô hay Hồ-xuân-Huang, T-phi-sach cũng như nước-sao và phan! hot Jasmin con voi, mới là bằng-bản tay chí-có-nam-hoa; mà nước hoa-ky, m-ông-nay lùi chung-bản-nam chue-bac.

Lý-lé của nhà xuất-bản, nói ra nghe vắng. Sự-thực, no chí-vững có một nút thoi. Nhập-thết tám-agroti ta coi sách là an của linh-hồn nết-tài. tám-agroti ta l-ay sách làm lợi khi để truy-chia-bà những chương-hay, những tu-tu-dong, doph-owc, người ta phải nhận-sách là một vật dụng như-cocom, gạo-vậy. Đó là nhật-dau không lý-nó lại dem nó ra so-sanh với phẩm-Hai-dang-khác-nhan-rất-nhieu. N-ó phải dem hai-cái-vật-nhau-dung-ra-so với nhau. Gạo-thường dem so-sanh với thường. Gạo-tam-them dem so-sanh với tam-them.

Tôi không dám nói không-biết rằng v-chu-ct- của mỗi người có một giá-trieng và mỗi nhà-viết sách lại có một phương-phap riêng. Nhưng cái giá-ván-dó là việc-khác, nhà-ván-chi-biết với nhà-ván, có nết-rx-chang-núi, do-cung-châ-lieu mà mình-lại mang-tieng là t-dài-nhân-nhú-i là khác-nhau. Đòi giá-k-kinh-biết, như-ông-hàng André Maurois, là nhà-ván viết-thé-sao, viết-ra-sao, ó-đau, k-cách-bao; người ta chỉ-kinh-sao cho q-sach-lam cho người ta cảm-động (doph-owc mà-thoi). Người ta mua-sach và chô-dó là cái-đá-ván. Nhưng nhà xuất-bản không bao-một quyền lực của Rongel-ma, dân-nach

bay quyền đó. Như Balzac đã cuốn *Père Goriot*, *La femme de chambre* Grandet v.v., nhân vật best ien là bà ông muốn tẩy chay ambert, lật đổ, nhân vật lại không đổi là bà nua, thi cuốn của phản báu rẽ hor các cuốn cũng là một người viết đây, cùng là tri đây. Để ý xem lảng văn thấy có nhà xuất bản nào lấy tên *Massassani* hay *Ren Guy de Maupassant* sách của Guy de Maupassant. Nếu cứ so sánh giá trị văn học để đặt giá, không thể lấy gì ch. Một quyền Kieu của Nguyễn Dân đón một năm đồng? Mà mới laise như *Canal de plaine* đậm tay chắc? Không. Một cuốn *compiègne* của *Thibaudet* không uyên truyền mới của Paul Louis Nelly chẳng là d'ý sách của họ inh, mà giá nhất định đó ông đã nói nhau sau này: "Khi nào n (hay một quyền truyện) dày hơn bao giờ đó mới là người ta phải mua hết chát". Sách dày do 350 trang. Duroisat: *am trao*, bì bǎn ôn 150 trang, người ta chỉ mua 24 quan (nghe) là được 300 12 quan) (2).

o giờ là nghĩ rằng có nhà xuất bản giờ lại trường ống sách triết học và pháp của một ông André Muret hay một ông Georges già cao hơn cả sách Phan Yáng là báy giờ, sở dĩ giá lách nhau quá, ấy là vì giấy n, 10 se pten bie 1927. Đây là nói: ước chiến tranh này.

— ché PÉTAIN
đá nói:

bại trận mà mỗi đồng
nhé giá được thất chất;
đi quay quần để tìm sự

và công lao. Crg la và gá giý: ống lên một cách mua cheng quâ, vậy là có nhiên một quyền sách đó 200 trang có giấy và đưa in năm tháng trước rã, có nhiên hy vọng bao rẽ bao một cuốn sách cũng hai tam trang mới was được giấy và đưa ra hàng giấy. Sự tình eo, hai cuốn sách đó cũng bảy bao trong môt tuần. Nếu đón-giá gồm hai cuốn sách đó ra so sách và kết tội người có sách báu giá cao thì cũng có điều oan ức cho người đó qua. Thêm vào đó, ta còn phải nói biết rằng không phải người nào cũng có thể mua giấy với một ái giá bằng nhau. Tôi đã ứng huy cõ nhà xuất bản có đóng cửa hò-dòng mua giấy cho, mà không thể d'ý giá được, vì chỉ n'au gpec, phải đi mua giấy ngoài. Không phải nói, chúng ta đã biết giấy ở ngoài bán thương cao quá.

Nhưng nói thế, chúng tôi không có ý muốn nói rằng sách báu giá không đều như ché vi bai-le nói trên đây. Tôi b'át rằng có một số nhà xuất bản ở đây, nuôi nhiều tri k'iem tên h'ien là lòng mong muốn giúp ích cho quốc dân xã-hội, lý dụng lúc này ít sách báo để đọc, để bán sách của họ bằng một cái giá để làm người ta kinh nesc. Thường thường, ta có thể tinh b'ay giờ môt trang sách đó 1 xu ruô, hai xu, Một quyền sách độ 200 trang ban ba đồng ruô, b'ay bốn đồng là phải giá. Vậy mà có khi họ bán, không phải năm đồng không phải sáu đồng nhưng tam chín đồng; và chung ta chả da'ng thấy có cuốn độ 300 trang, ấy bao b'án từ 15, 14 đồng đó n'. Cú k'ẽ ra thi một cuốn sách độ 100 trang có chí b'án với ba trăm ba m'ins, nhưng ta n'eo biết: läng sa h'au là sách mỹ thuật: một thứ sách có thể l'it vào ban, xíu phẩm như nước hoa và phẩn. C'ao sách giấy thường, ăn-lát thường trào b'ay thương mà có ý b'án là cao quá, tức là làm một việc thiếu lương tâm mà người ta có thể dùng một chữ không nhà ra để gọi.

B'ong trước l'h'at trang và Phap thi ng'ed xuất bản trước b'oi chiến tranh 1914-1918, chúng ta có một b'oi tra tra như của ta b'ay giờ, nghĩa là sách là giấy quý, giấy quý là phải b'án đắt. *Đá* là h'au là ở đây tôi chỉ nói tới những truyền, những tiểu thuyết. Ngày xưa, cái chất đồ sộ của một quyền tiểu thuyết thường vẫn ra qua 300 trang là 16, 17, không thể i'mot cuốn sách chí là một tập sách khau so' (1). B'ay giờ nhà xuất bản nhic quyền sách l'en nhuc quy'eu sac xu'ong o tron lay trước khi m'ò ra ra. Đối với nhà làm kỹ nghệ

giờ lại cũng có những con chiêc ghè. Sách b'án giá cao quá, ta en tôi thấy, có khi cũng cần de cái kết quả của ché dan s'ua. Một qu'eu'en xin phép được đón hai ba nghìn, muôn eo h'au chí ban hết hai ba ngàn đó. Nhưng bây giờ lài người ta không cần bán hai ba nghìn, có khi ng'eo'ia chí cần en 100 cuốn b'án giá ráo eo, để ch'oi c'au bao nh'au giấy của h'at-dòng cho mua, thi đem bán lại, v'au đón mất c'eng, vừa khôi phái hu tién là 16. Thế là trong việc: không phải mất công gì mà được 16, không chung là b'ao giấy, mà còn l'at v'ach n'au, một l'au là gấp mươi, gấp hai mươi, ba mươi là bao giờ cũng có những d'eo-gia s'au tién n'au mua sách đắt và nh'ung d'eo-gia mua sách đắt đ'et rõ ràng minh là người có học vi họ t'at r'ang sách đắt, chí có sách đắt n'au có giá trị v'ach tu-tu'ng cũng như p'evan-chuong.

Cái n'au sách đắt như thế, biến thời người ta ch'ua có chí gi'ut được cả. Nhưng ta sao tinh th'et do cũng không thể c'au m'et k'eo dài ra mãi, một khi ch'eo tranh hết rồi. Cái gi mà ch'ea phải vào khuôn, phép đ'et cho hợp với 16 sống của người ta? V'ay thi người k'ey t'et dưới bài này không muốn nói lời cáo-ông xu'et-ban sách t'et t'et v'ua nói trên. Nh'ung l'au, b'au 3 dưới đây v'et ra là v'iu'ng người có lu'on, có lòng, yêu, ng'ie, những người đam ng'ung m'et l'au để nhìn cái tiền đ'et v'au chuong, v'ac h'au c'au nước Việt-Nam ta vậy.

Tôi muốn lim một cách b'au sách cho rõ-r'e theo với giá b'ay giờ — để cho sách đ'eo-ph' th'et, không còn nh'au là một đ'et vật chí người thừa tiền hay phiêu tiền m'et mua dùng đ'eo.

II. — Sách b'án rẻ

Nh'ien xem l'ang v'ao Phap thi ng'ed xuất bản trước b'oi chiến tranh 1914-1918, chúng ta có một b'oi tra tra như của ta b'ay giờ, nghĩa là sách là giấy quý, giấy quý là phải b'án đắt. *Đá* là h'au là ở đây tôi chỉ nói tới những truyền, những tiểu thuyết. Ngày xưa, cái chất đồ sộ của một quyền tiểu thuyết thường vẫn ra qua 300 trang là 16, 17, không thể i'mot cuốn sách chí là một tập sách khau so' (1). B'ay giờ nhà xuất bản nhic quyền sách l'en nhuc quy'eu sac xu'ong o tron lay trước khi m'ò ra ra. Đối với nhà làm kỹ nghệ

Chúng ta đang n'au chia r'ab nhau vì nh'ung ý tr'eng vien v'ong, n'au hợp s'rei lai mà tim phuong ke hàng ngày giúp nước *

c'au Cai dien mà nước Phap b'ó được đ'et — bởi vì tu-hoi thi'ep tranh sach Phap ngan si (2) — ch'ong ta có ý mu'ua b'at d'au lam va toi thấy ở trong sự lam đ'et một dien khong loi, nhất trong lue này là kh'ac gi'y than.

Thuc the, o nuoc ta bien gio, người ta ng'eo'ub'au & Phap b'oi cuoi the ky XIX: một cuon sach day la mot cuon sach gia tri; mot nguoi viet duoc moi cuon sach day la mot nguoi dung dan, con viet sach mong, ngan, ch'ui kh'ong van si lang nh'aug.

B'oi 16, 17, h'au, v'ao khoango ha-ha nam triet lai day, l'au, da h'au có nh'ung cuon sach day h'au, nam tram trang, sau b'ay tram trang (c'oh nhiep phai ban dat và có nhiên không phai là ai cũng mua đeo được). Th'et xem nh'ung sach do, t'et th'et rang tac gi'ah'au khi ch'ea phai viet dài như the t'et g'au c'au. Tai xun ka b'ay quan' ma' lai da'ng dem ra làm thi di: một quan' ph'et binh, một quan' ph'et phong sy v'et moi quan' t'et thuyet. Quyen ph'et binh noi v'et moi danh nh'au o nuoc ta day do 500 trang th'et 200 trang noi v'et v'ao gio (sao khong đ'et cho doc gi'et tim deach sac ho' giao c'au T. T. Kim?); Quyen ph'et day 300 trang c'au ta bo' dan noi c'ung moi vien la' vien thanh op vao con b'ehn. Con quan' t'et thuyet, day h'au quyen ph'et phong sy v'et moi ch'au, ch'ui v'et lai mot chuan' tinh lam thuong nh'au, nh'ung g'au mot cuu' c'au voi mot co gai, ky the ma' bao nhien la tinh tiet v'ich, bao nhien nhien vat v'ich, bao nhien doan triet ly v'ich, g'au xe di treo moi tram trang thi cuu chuyen cung khong hai gi!

Nh'au la' biu'uyet. Tu-hoi thuyet b'ay giờ có một cai ý muốn kéo dài ra qua l'am. Nh'ung cuon truyen nhu truyen cuu o va o'gai n'au tren kia, cu k'et tra'nh nh'au tam Ng'eo'ia ta chua bi'et cat nguy'eu ch'au cuu' mot truyen ngan (comme) khac mit doan thien tien thuyet (nouvelle) the' nao, ma' mot doan thien tien thuyet khac mot ty'uong thien tien thuyet (ro'ee) ra sao, he' ma' de dan k'et cuu, roi lai tau ra nh'au vat, roi lai g'et ra nh'ung thua tiet c'au' m'et nh'au' v'et, do' hoat dong dai cuon truyen thuyet

Rất nhiều truyện dài bây giờ chỉ là những delà thiên tiểu thuyết kể dài ra. Mà sự làm như thế chưa được đỗ dài, chưa đủ làm cho người đọc tưởng đó là những tác phẩm chắc chắn, họ cứ kêu bùa đi, bài cài gì, bài nhả vật nào cũng cho vào để cho câu truyện có vẻ « mèo mòng », có vẻ « cao », có vẻ bí mật như. Khi xưa, truyện của họ là một cuộc nói lầm nhầm dài, không ai hiểu họ định từ gì, nói gì, bày ở gì. Ma đèn nhả vật của họ chung chả ra sao nhau! Tuy nhiên chỉ đến nhân vật chính, lâm khi người xem cũng không biết là ai, ấy thế rồi họ bắc ta rằng họ viết chuyện kiều Nga, theo đúng như Dostoevsky vậy!

Tôi sẽ không bắt chuyện một lý già báo hàng ngày tin yêu cầu những ván đấu ngay sử dụng ra có bao nhiêu ván nhân bắt túc đó cho họ dùng viết nữa. Bao giờ tôi cũng nghĩ rằng mỗi quyền sách dù già như nhiều khi vẫn chưa được một điều hay, và lại cái thiên tài để gì mà đến ngày những tác phẩm đầu tiên được. Thiên tài là một sự rèn luyện mà chất, công phu; vậy, đối với những ván nhân bắt túc, có nhiều khi là phải khuya khuya khuya là may mắn.

Không, sau luận thuyết huy sách truyện, có thể được phép ra thế nào, cứ ra; mà vẫn nhận thi sĩ thấy con gái hãy tam trạng ra thế nào, công vật chất của chúng ta như lúc nay, các

Truyện số 44 số 20

VĂN MINH SƯ TRONG BỘ « NHÂN LOẠI LIÊN HỆ ».

của

NGUYỄN BÁCH KHÔA

— Nhìn xoét con đường tiến hóa của văn minh loài người từ đời thời cổ đến hiện tại.
— Đề tài cơ bản thành hình của các yếu tố văn minh như: kinh tế, chính trị, tư tưởng, nghệ thuật.
— Khám phá mới quan trọng về văn minh Đông-phương và văn minh Tây-phương.

TỦ SÁCH - TÀN - VĂN - HÓA.
Hàn-Thuyền phát-hành
N° 71, TIEN TGIN — HANOI

nhà xuất bản nên nghĩ cách nào cho giấy in sao tiết kiệm chi phí, để không những ta tiết kiệm được giấy mà sách bán cũng được rẻ hơn một chút.

Về việc này, có người đề khởi lên hai cách:
1) Chia một quyền sách dày quá ra làm hai tập, như ông Alibert Cahuet đã nói trên để bán giá rẻ. Vì dù một quyền 500 trang bán 10p, thì chia làm hai, mỗi quyền bán cao nhau một tháng hay vài tuần, mỗi quyền 5p.

2) In chữ nhỏ để cho đỡ tốn giấy, giấy là mực in thì giá ban sô rẻ đi. Hai cách vừa nói đây mới nghe thì cũng suối, nhưng nghĩ kỹ không thể thi hành được. Chính nước Pháp, vào kỳ chiến tranh trước, các hội xuất bản cũng đã đem hai cách này ra đề bàn, nhưng đại đa số vẫn of không chịu — trong số đó có ông Brousseau chủ nhiệm báo *Annales* — và vẫn 16 như sau này:

Cách thứ nhất không thi hành được vì sách luận thuyết cũng như sách truyện chia làm hai bìa tập bẩn không chạy. Đặc già Pháp, yên chí rằng một quyền truyện già chỉ 12 hay 15 quan là cũng. Bây giờ chia làm hai bẩn 24 quan, họ không mua; bởi vì họ không muốn trả một quyền truyện in thường bằng giá một quyển truyện in mỹ thuật. Lại nữa, người mua sách không thích những truyện in làm hai tập; e Tôi đã từng được thấy nhiều phẩm giá trị không được hoan nghênh chỉ vì bị cắt lồng chứng một cách đáng giận. Người đọc không thích một quyền truyện có tiếng là «van chuong» lại giải thích như một cái trang giang tiền thuyết (roman feuilleton) đóng trên bao hàng ngày; họ cũng không mua một trường hợp tam lỷ, dà là trong hai trám trang rời, lại còn e xem tiếp » ở cuối thứ hai.

Cách thứ hai cũng không thể thi hành được nữa. Bởi vì in chữ nhỏ quá, khó đọc. Một trang sách độ bốn năm chục dòng để làm cho những con mắt bầy giờ chán nản. Những chữ romain 8, italicque 8, italicque 9 hay chữ obelisque 10, bẩn cũng bắt đầu để làm thí phi công được để in những sách khảo-sử, sách khoa học, sách sử ký, sách nghị luận, mà thôi. Còn những sách truyện thi cao phai in chữ to — romain hay italicque 9, 10 hay 12 nữa — và viết chữ bẩn, làm trong Duy-lô chí vua so rằng, trong lúc giấy mờ khao kiêm nay, đồng tiền kia khán mệt, bao dàm được doi bộ, vi độc ác sách truyện, cần tiêu, khôn, để ý những cái si mê nhòe mị, nhọc trí. Nhưng cuốn truyện in chữ nhỏ quá báo cho người ta biết trước rằng truyện bẩn, in bẩn (xem tiếp trang 2)

KHÔNG CHIULẬP LẠI HỘ TRÌNH, Công Chính cầm ban cũ là Đô-thé-Long xuống Sông Nhi-bà

Truyện
dâ - sú

Chỗ làm sự-nghiệp vang giờ đất
Cát kiếp tám giai cung công thời

Các bạn xem lich-su yê hồi Leong, lại đọc bài sau lich-su này, càng biết rõ chí Công Chính tức Nguyễn-hữu Chính, muôn được một phen vui vùng ngang dọc lâm nên sự-nghiệp chayen dài lòng giới, không chịu ở dưới một thế lực nào kiểm-ché. Bởi với cùa Trịnh bồi hỷ, khắc riết, Chính chẳng có nghĩa cùa son gi bát buộc lường tam Chính phai igan trung; phuong-chi vở chúa Trịnh-Khai tuc Doan nam-vuong, Chinh lai tao so moi thu rieng, vi Khai mà hon kieu-hanh ba phai lam long, giet chet Hay-quan la chie tướng của Cholon làm cho Chính phai thuat cuoc tron vao Nam-ha. Sau nua theo nhu tu-chi cua Chính, dia vi cua chúa Trịnh, Chính chi muon nhung duoc they veo. Cứ xem nhu tinh thoi hai Chính vang mat lenh cua vua Le tro lai Thang-long, san khi da dep tan du-dang bo Trinh roi, duoc vua Le tuy-pho het thay cac vien, nam duoc dai quyen trong tuy-ro, Chính linh dan thanh thuc hanh cai-chi-nguyen xá. Tam-tinh Chính như thế, mà có người lại còn đem cai-thuyet lap coa chua he Trinh sau khi Chính đã chayen mang tang cung ran, ve chua gia nhua myuu vuc Tay-sơn phai do nghiep chua cua he. Trinh vua rong, thuyet: Chính nén jao, trach-en Chính phai lam phu Do-thé-Long, chayen la người nòng tri lam ru? Cố nhiên là Chính chayen nge theo, mà du chung theo, doi voi tang-hu. Chính se coi nhu cai danh trước mai, không dò hỏi sao được. Người son moi khai nói den vien. Chính giat Thi-Long, lai ché Chính là kẻ tàn-nhảm nổ lòng giết ban. Nói vậy lai là người con của tam-tinh Chính, dung như nhà làm sứ đã nói Chính là kẻ chi thích co công-danh, bế đại được chi nguyen

thi gi chung dam lam, chui gò. Việc giết chết cung tu em cai oem meo long luong chua chum Tay-sơn. Nhà làm sứ cho Chính cũng mới dang nguoi nhao tam nhu Ngan-hoi, nuoc Lô chay dan va do can lau dai trong dem quan di dan; Tè, Nhac-duong an thi can de to long voi voi Ngay hang duoc chuyen giu binh-quyen. Đô là người mẫn tâm như thi, bi doi voi han, du la han thanh nhu Do-thé-Long, gioi chet de duoc tu do lam theo y nuon, Chinh con e-nagi gi, luong xot si nua ma chayen lam.

Đô-thé-Long, quan lang Hoang-liet bayen Thanh-tri, ta nguoit co tai can va gio-hoat. Nam trước, khi Chính con la thi-va Huynh-quen, vi bi ngi la tieu lam tien cun phai nuoc bi giam vao nguc, Thé-Long cung vi mot co khac, bi giam cung mot noi voi Chinh.

Bà là đồng khí đồng thanh, lai cùng chia chung một số phận, Thé-Long vi co van-hi lai so truong y van quoc-an, thường ngam vinh-thi-to y cum luong cho than th. Vi van quoc-an, Chinh hang ngày van co luong la co alien, trong lai vo than gap goi dong dieu, moi dayen van-tu am la nenh quen, roi hang ngày chay nhau xuong hoa, hai han y hop tam dan, kit men biet han. Ngoai moi tot giao van-ly ra, doi voi Thé-Long, Chinh lai coi nhau la nguoi co thuyet hon minh, doi khi thuong myuu cac vien ngay-xa, ben bac hon chung de do xem chi khi. Ye van Chinh duoc tot la vo can, duoc tha ra tund, sac Thé-Long van chayen cam ta. Thang sau nua Binh-nego (1796), Huynh-chinh dan Bac - binh-vuong Nguyen Huu dem dai quan Tay-sơn ra danh Bac-ba.

chiếm cứ được thành
lính một mảnh bờ ngoài xu-
g làm tròn công cuộc tôn-
của vua Lê, một mảnh thi-
vụ cách đế giày dựng để
chờ cơ hoangi động. Muôn
n phải có nhà ôn người
nh, Cinh nghĩ tới các
đen Hồ-thé-Long, Hồi
m, tên sai người vào
n dán ở dinh riêng, coi
cung đãi rất hậu, thường
xem ra hỏi ý.

cảm lòng tri-kỷ, Thé-
điều thấy biết rõ vi-
n linh, Chính đến nhất
hỗn bùn việc, nhân nói
tỉnh-Khai tự-sát, Chính

hứa không biết rõ lòng
thực đang nêu thương
còn sống tôi sẽ chon
và cho ở để được phang
và lại cho được bảo
trì, trưởng là Chính còn
ra giọng sôt sắng nói

tần này dù ra về nhân
c cũ là thủ-dean của
thời, Ông ngày nay dù
đại long giờ, do được
trung ông nên nghĩ là,
sắc-hà này, cũng được
cầm quân, cha chúa

Cuộc Quốc-gia cách-mệnh đương tiến hành, chúng ta đừng nén trù-trù

đối với ông không phải là bạc bẽo. Ông làm
việc này, lấy danh nghĩa là diệt Trịnh phò
Lê thi tòng quá lầm, Nếu bảo nhà chúa hiếp
nhà vua là có lỗi, sao không nghĩ lại cái
công tôn-phủ hơai trăm năm nay? Ham
mối mà quên cũ là bất nghĩa, tim lỗi mà
bịt công là bất nhân. Bất nghĩa, bất nhân là
quân giặc cuộp, làm một đại tuương-phủ ở
trong đời này mà lại tự làm cái việc tàn ác
như quân giặc cuộp ư?

Nghé mấy lời thề-trách của Long, Chính
lè-tai cá người, mặt xám lại, thong thả đáp
rằng :

Sự giày dựng chỉ là ơn riêng của một
người, còn cương-hưởng là nghĩa lớn cả
thiên hạ, tôi sở dĩ làm việc tôn-phủ nhà Lê
là muốn gìn giữ vững cương-hưởng trù-byt
loạn thần-lặc-tử, thực là việc chí-nhân-dai
ngóżia mà ông lại cho là việc làm của quân
giặc cuộp, chẳng là quá lầm ru? Không
phải là sự-nhiện thấy của tôi sai, chính là lời
nói của ông lầm vậy.

Thé-long mỉm cười nói :

Đó chỉ là cách lèo dỗi người-nga. Nhà
Lê làm vua đã mấy trăm năm, vốn là chính-
thống, vẫn được quốc-dân tôn-dội, cần gì
phải dèn ông lòn-phủ, chẳng qua là ông
muốn tiếng ấy để được thỏa cái muu chiêm
đoạt mà thôi. Ông nên nghĩ kỹ, nước nhà

vẫn như chiếc áo vàng không hở sứt mẻ, tự
nhien vỗ cổ, ông dì dặt u-uộj ngoi vđ, giật
hai chủ soái, làm khô nhán-dàn, hồn hồn
người nước đều gồm big-coin như loài hùm-
sói rắn-rết, còn tài cho là giặc-cướp, chưa
lấy gì làm quà đâu. Ông ngày nay đưa sức
người-nao-kì, khác gì cho nô-ô con, e rằng
một khi lung người nhà Trịnh, tất sẽ sinh
biến, lúc ấy Tây-son lại bỏ ông mà vđ, ông
chỉ còn một thân tro tro, lại mang cái tội này
gởi, phòng-cô thề-tu giữ minh được an-toàn
không?

Nghé Thé-Long nói đến đây, Chính càng
cẩn gan tim ruột, nhưng cố làm bộ vui-vđ,
nói rằng :

Nếu vây hì ông ban của loài hùm sói
rất rết, thử mưu tính-kiúp cái việc làm
hùm sói rết xem sao nào.

Long thực lòng, tưởng đã thuyết đio
dược Chính, càng sốt sắng nói :

Ông tới Thăng-long lần này chẳng qua
chỉ vì Hay-quản báo thù, bay bọn kiêu binh
để dỗi cưng-rồi, tôi ông xin thòi-lém. Như
vây nếu ông có thề xoay lại chí-hưởng,
tháo diễn-dinh với Tây-son, để cho họ được
thỏa mầu trả vđ, rồi chọn xem trong đám
con cháu họ Trịnh, người nào có biến-dứt,
lắp tên làm chúa, là ông tự làm chủ-cánh.
Đó mới thực là công-lớn hơn đời, ít ai làm
được.

Chính vẫn cố làm vẻ tự-nhiên, ứng-dung
nói :

Ông nói phải lắm, nhưng còn đđ tôi
phải nghĩ kỹ xem sao. Vậy nay ông hãy trở
lại nhà, rồi đi tìm xem có kẻ nào nêu nói
võ-việt-ký, có nêu nót lúy-lời hay giọng khéo
má-béo người ta làm, để cầu phu-qui-nhé!

Thé-Long toan-nói nứa, Chính đứng nứy
đđ, quay mặt đi dèng-khác. Bết-ý, Thé-
Long di khỏi chung-một-lát, Chính nghĩ-thầm,
Long là rộng, rộng nêu cho xuống ở
duới nước, không cho nêu ở trên cạn. Hán

MỚI CÓ BẢN:

Hai Giồng Sú

của NGUYỄN-HỒNG

Bản thường 1950 - Bản quý 1950

THAY-LANG

Phóng sự dài của TRUNG-LANG

Bản thường 1950 - Bản quý 1950

SƠ CÓ BẢN:

XUÂN VÀ SINH

Truyện dài đầu tiên của Thành-Tinh

ĐƯỜNG IN:

LÀM DÀN

Phóng sự của TRUNG-LANG

TRUNG LÚY TRE XANH

của TOAN-ÁNH

Nhà xuất-bản HÀN-MẠC

Giám-đốc NGUYỄN-NHƯ-TỊCH &

N-26, phố Hàng Gai - HANOI

SƠ CÓ BẢN:

Khảo-cứ về

Tiếng Việt-Nam

của Tr-Ngân Giá 3p, 50

BƯỚC ĐƯỜNG MỚI

Truyện dài 19-tháng của Dung-Ngai Giá 3p, 50

KIM TỰ THẤP

của Ph-Quang-Dinh Giá 2p, 50

NÚA BÈM

Truyện thâm-quá của Nam-Cao 1 Giá 2p, 50

MỘT MỐI TÌNH

của Phan-Huy-Tophysical Giá 2p, 50

GIÁC MƠ PHÒ-MÃ

Danh cá

Hồi có nhiều trò vui. Nào chơi gà, nào đánh vật, nào thi cõi thi, nhưng vui và hăng hácing, đầy đủ, nó đến ngày hội, con lợn đánh cá, nó được cái mèo mèo mèo.

Bình làng Mè làm theo lời kiêm-trúc Tèu, rất cờ vê ngay-aga và hưng-kinh. Trước cửa đình có một cái ao lớn, vòng bơi bến khu đất làm đình như một cái khoảm, rặng mòc non hai mảnh và khóm sỏi lấp kín, người lớn chỉ lối đến thật lung linh giòn ao, và phu của đình có một miếng rát vuông vẫn nổi lên gọi là án. Trên bờ có một tấm bia đá khắc chữ Nhị, đại ý nói là không ai được ăn cá đào này vì đã có lợn nguyễn từ trước. Người ta chỉ có thể bắt cá ở ao trong mấy ngày hội để lễ thần. Ai không tuân theo lời nguyền trên, ăn cá ở ao, sẽ bị chết ngay. Vì vậy, dân làng coi ao này là một nơi linh thiêng, lâm, không ai giám hú cá ở ao mà an tony chưa có ai bị chết.

Cá ở ao quanh năm không ai lo-hao-dau, nó đến ngày hội, con lợn đánh cá, nó được cái mèo mèo mèo.

ai thả cá giòng vào ao bao giờ mà cá vẫn nhiều và kê. Hàng năm rảng mồng bốn tháng hai, có tối hàng trăm người đã tới bể cá nom vó ngồi trên bờ ao, đợi lệnh là xuống đánh cá.

Và ở chàng quanh ao, vòng trong vòng ngoài chéo nhích những người đứng đợi xem cái cuộc vui ở át nhau; cửa làng này. Cả nghìn người ở tinh xá cũng đến dự xem.

Trước cuộc đánh cá, cự Tiên-chí phải làm lễ ta ở đình. Và sau khi theo lệnh ấy, một hồi trống ngũ-liên rồi lén. Đó là lệnh đánh cá. Từ thi bao nhiêu trai làng nhất là nhảy úm cá xuống ao. Cảnh ao thật là tung bừng vào nhiệt. Hàng trăm người, hàng trăm cái vó, cái nong, cái cùp cùng nhảy múa ở dưới nước. Nước động bùn au, bắn lên trắng xóa, nhưng con cá quay tanh-tách. Thì



là ôn áo, thật là vai. Trên bờ, dân bà trẻ con cùng các khách thập phương hò reo inh ỏi. Thiên-hoàng lại một tràng hô úm át lê thường một con trai làng xưa đánh được một con cá to. Dưới ao, những chàng trai khác, càng hăng hái, cố săn cho được nhiều cá hơn. Nhưng hồi trống ngũ-liên luôn luôn khuyên khích mọi người. Một hồi kia, một con cá to quá, phà rách và chạy trốn, thi tất cả bao nhiêu nom vó khác lại xán lại để săn đuổi cho kỹ đây. Mỗi khi a đưa một con cá, a đưa cho người nhà ngồi đợi sẵn ở trên kánh giòn ao. Phần của ai, để riêng cho người ấy. Tiếng hò-hò, tiếng hò reo, tiếng rồ cá ra và đằng sau có một lũ trẻ ra và nhảy vào vua chung vây nó luôn luôn không ngừng.

Cuộc đánh cá kết thúc, cự Tiên-chí dốt lên một trống pháo. Và có một hồi trống báo hiệu cuộc đánh cá tan. Khi đó, bao nhiêu chàng trai ở dưới ao vội vàng thu nom, xép vò lén cá trên bờ. Những cá của họ thì người nhà mang cá về săn định để các cụ phân bổ kẽm. Tiếng hò reo vẫn không ngừng và bao nhiêu người lai so dây cũ vào săn định để xem cuộc đánh làng và nghe những con cá to đang quản quái ở trán nồng.

Làng có năm phần thưởng bằng tiền. Giải đầu được thưởng chung hai ba chục đồng, tùy theo từng năm,

ít. Ai được nhiều cá nhất thi lính giải nhất.

Giai này chàng là bao, nhưng người được giải nhất là giải đầu, sau giải cũng làm vinh-dụ cho cả một giáp minh. Và lại, dân làng tin rằng, trong giáp có người được giải thi hàng giáp làm ăn thịnh vượng. Bởi thế nên các phái giài hò lại càng nhèo nhỏ, hò reo ầm-ỹ hơn.

Có thường thi cũng có phai. Cao ca phai những ai đánh được ít cá nhất. Nhưng chàng trai vở duyên này bị các em giao cả cho bể chàng Tây, và nhà nước không cách thoát đà fog là Lô-vi-phéa, yết và hòn chè su, tên nghiệp trường Cao - công y-đe, chuyên kiệu và Quốc-đe. Đầu, da sen, và diêm và Quốc-đe. Sách nói về chúa bến phái, do thầy về say sác như khôn giả là 1000. Thủ Thúy mua chúa bến phái, hòn chè su, tên nghiệp trường Cao - công y-đe.

*Mosquée et Mosquée Le-Vin-Péan
Mosquée et Mosquée Le-Vin-Péan
N-Loung-Ha-vi Saontay-Tonkin*

QUỐC-GIA

97 Neyret HANOI

SƠ KHẢI:

1) Dân tộc Việt-Nam qua bao nền văn hóa đông, tây khéo luận của hoàng-cung;

2) Ông Hoa Bằng đã đáp lời tôi đâu? của Bé Làng Ngu và nhiều bài khác của Ông Hoc, Lê Văn Hoc, Trần Khê, là Hồi 4. v.v... đang trong

QUỐC-GIA

(phiên ngày 10/2/1944)

+ AI MUỐN BIẾT +

Các bài thuốc và các bài thuốc mà đã xác chứng bệnh nam, nữ, trẻ, theo bài khoa y học và bài cổ Đông Tây, và nhà nước không cách thoát đà fog là Lô-vi-phéa, yết và hòn chè su, tên nghiệp trường Cao - công y-đe, chuyên kiệu và Quốc-đe. Đầu, da sen, và diêm và Quốc-đe. Sách nói về chúa bến phái, do thầy về say sác như khôn giả là 1000. Thủ Thúy mua chúa bến phái, hòn chè su, tên nghiệp trường Cao - công y-đe.

*Mosquée et Mosquée Le-Vin-Péan
Mosquée et Mosquée Le-Vin-Péan
N-Loung-Ha-vi Saontay-Tonkin*

BỎ THẦN TIỀN ĐỘC

Thuốc lọc mao

nay bán giá mới 1500 I lít và 1500 một kg 2000. Thuốc lọc mao là mao tinh-trac đà mao thời kỳ 30.

Nha-thuoc TE-DAN

1511, Hàng Phùng Hanoi
Đại - lỵ Haiphong, Muadidol
Cầu Rất, Saigon - Nam - Tàu
đ/c P. Blanchy

HỒ THÍCH

với văn - đê văn - minh Đông, Tây

Sở dĩ bấy lâu người ta bao văn-minh Tây Phương là văn-minh vật-chất, văn-minh duy-vật, văn-minh máy-mộc, và

m cao tu đại rắng văn-minh Đông. Phương là văn-minh tinh-thần, văn-minh lý-võng, là một phần vi không biến nguyên tố tạo thành văn-minh là những gì, như trên đã nói. Tức là không hiểu rằng với không có văn-minh nào thuần vật-chất hay thuần tinh-thần.

Một phần khác là vì không hiểu rằng văn-minh tinh-thần tức cái phản tinh-thần là văn-minh bao giờ cũng phải xay dung trên cái nền-tảng của vật-chất. Nàng cao đối sống vật-chất của nhân-loại, nàng già những cách liên-lợi, an-dát về cuộc sống vật-chất của nhân-loại có thể phải là làm giảm kém hay làm hư hoại tinh-thần của nhân-loại đâu. Trái lại đó chỉ là để đi đến cuộc giải-phóng năng- lực của con người ta, khiến cho người ta không đến nỗi phải đem hết tâm-tu tri-lu ném cả vào cuộc sinh-sống hăng-hỗng, và như thế thì khả dĩ mới còn có du-lực là làm thỏa-mản các nhu cầu của tinh-thần vậy.

Trí-thần Đông-Phương đã từng nói:

Áo cám dù sau mới biết vinh-nhục,

Kho dun đầu sau mới biết lè-thi.

nhưng bao tri-vinh-nhục.

II Nhân-sinh-quan hay nhân-tử-quan?

Bởi há chẳng có
biết bao nhiêu người
chung-thân mồ-hôi
nước mắt đều ráo
đèn rớt, vất-vả, chật-
vật, không lúc nào
ngot, mà vẫn không được hưởng một
chút gì hạnh-phúc gọi là có. Đã thế,
lại vẫn không tránh khỏi những nan
chết đói chết rét thảm-thương. Cái dai-
bi-kích của người đời rút lại dòng-lực
vẫn không ngoai cái ăn, cái mặc, cái ở.
nghĩa là cái vật-chất, cái mà người ta
thường gọi là vỏ ngoài.

Tẩy những bi-kích ấy thường diễn ra
lướt trước mắt, những bức tiên-ri tiên-
giác phương Đông không kiềm được
cách gi làm tăng-tiến hạnh-phúc của
quần-phùng, lại đi đến những lieu
thuộc thời-miền cho họ uống, nào « Lạc-
thiên » (Vui theo mệnh Trời) nào « An-
mệnh » (Vui chịu cái số-mệnh) nào « Tri-
mộc » (biết đủ thi bao giờ mình cũng
hết số) nào « An-hân » (Yêu phán nghèo-
hàn) chỉ cho họ tự mình lửa đốt mình,
trú mình ven-đi mình, như con cáo trong
nhà chùa ngen-nogn phượng Tây thay chùm
nhà chùa ngen-lanh trên đàn cao.
không sao lấy ăn được. Dành từ nhô-
mặt cách hom-hình: « Ta xưa nay v'n
không tra ăn nho chua ».

Con cáo không được ăn chùm nho

Cứ tự dối mình tự an-ủi mình mãi mãi
như thế mà gây nên cái phong-khi lười-
biếng, điều đó chẳng đang lấy làm lạ gì.

Thế rồi, lại có người nữa diễn ngay
đại cảm-dầu cảm-có bực-dết-hay, « Ay
thần-hoa-thé, cát-tay, nhện-ao, lai-ae
minh... đê cau láy mệt chui mìn-hảo-
huyện cho tinh-tuân. »

Từ chỗ tự dối, tự an-ủi, đi đến cho
tự lẩn-tự sát, đem NHÂN-SINH-QUAN
doi thành NHÂN-TỬ-QUAN, cái co-một
con đường.

Con đường ấy là: khinh-miệt nhưng
dục-vọng co-ban-cua-anan-loqu.

Đi trên con đường do ta lâm-trai với
te tua, phản với tinh-người.

Một xã-hội mà phản dong người theo
con đường do, chẳng chịu gánh-gö, may-
may đê cau lam-miễn-tuc các dục-vọng
co-ban của dời người, chẳng chịu nhinch
đi mọi hực-dẽ, cau phát-triển tinh-thần,
chẳng chịu dùng tri-tục vượt mình lên
khỏi cái địa-vị thấp-hèn, cái hoan-cảnh
chết-hẹp của mình thì xã-hội ấy tất biến
thành một xã-hội lười-biếng.

Hồ Thích không nói rõ ra, nhưng ta
biết do là Hồ-ám-chỉ xã-hội phương
Đông. Và con đường trai voi lè-trai,
phản với tinh-người nói trên, Hồ-ám-
chỉ văn-minh phương Đông vậy.

(Còn tiếp)

LÊ VĂN-HÓE

20 Aout 44 sđe phát hành:

Văn Thiên Tường

— Lược-khảo và phê-bình thanh-thao —
của THU THIEN, Giá 3000

• Một trung-thao và là một mèo-tưởng hàng-lồi
giữa chiến-nha Tông-lục suy-vi

• Một bài chia-xai ca-mé muôn-năm sau vẫn
còn chờ-lại trên văn-dân Đông-Á



TAM-KỲ THU-XÃ

No 66, AMIRAL SÉNÉS - HANOI

Huyết-dâm trường thành
Lien-sử tiêu-huyết của SÔ-BAO, Giá 1000

• Một hán-vi nông-cuồng của Tân-thúy-hoàng
một vị vua độc-đáo và chúa-đen chí

Thư-xã Alexandre de Rhodes mới xuất-bản:

Truyện rừng xanh

Phạm-xuân-đô phỏng-huật theo cuốn « Le Livre de la jungle » của R. Kipling, gồm có những
tuyển-ký và lý-thù, nhiều truyện, dài
170 trang, khổ 17 x 25.

Mỗi cuốn bán-tu trưởng 1900 francs
— bán già-Dai-ta 1900 - 1901

Tổng-phat-hanh MAI-LINH
N° 21, rue des Pipes - HANOI

Lục súc tranh công

Bản dịch Pháp-viết của Hồng-hung

và A. de R.

Nhà-phim-mùa này, có những di-đài: « Sô với
Kim-Vân-Khoa và Chùm giò-nuôi-nhau » và « Lợn
tranh-công-của-ty-nhien » và « Sông-và-vò » và
« Mèo-nhà-hom-lâm »... dài 150 trang, khổ 17 x
25, giá 1500 francs và mèo-tưởng hàng-lồi

SẮP CÓ BẢN:

Thơ mây ngàn

Sách in 2 màu, bìa 3 màu in loán

4000 francs 01/09

TRUYỆN DÀI CỦA NAM CAO

(Tiếp theo)

ĐỒI HÀNG XÓM

— Anh thời thà quá. Có cần
thứ phải làm mới sống? Anh
xem: hiện gí kẽ, không làm
mà vẫn sống, mà lại sống
đẹp...
Lúc cuối là sau hai tiếng thi
đại đê duruthia phò vào miệng
kén sùm sụp. Hiện cười nhạt.
chết hieu tên kiêm của hàn
còn không người súi hàn.
lần chát vè đê thu vè chát.
Nhưng Lộc nèp:
— Thị da như lão im hao à
chỗ chung minh ở trước.
Anh còn nhớ chứ?
Hiện khẽ gật đầu. Hiện vưa
hở yết nhãn Lộc, tò mò.
Lúc hét hán, dài lòng máy
dương gác ngang gác dài trên
hán, trong rãи bung...
— Ủ thê anh bảo hão tám
gì? Lão nắm dài hút smok
ngay, ấy hó mà hía có tên
tên đó, tên này, lão vẫn ẩn
vẫn hút, vẫn tiếp, mà một
cách đê vuông; lão xưng
hàng vua chung dùi làm đù
mò hờ, tray man mít...
— Chuyển! lão có tiền cha

Hìn eó oán tieng thô dài
Máy oán tay thô hán sang
cái thia lên miếng... Lộc
thông dày. Hiện vẫn hàng hán
tiếp...
Nhưng nói cho bằng phai,
thì oán chia ông cha hán đê
lại tuy phong thô, song chưa
con hán thấp. Hiện kín được
con mẹ, giật lát cao soòng
của mẹ, ứng toàn hạc gầy.
Một tia sáng lèo qua ốc
Hiện, Hiện eó vè suy nghĩ một
thoáng rồi hời Lộc:
— anh vía bảo: lão ấm cò
bệnh hào, paái không?
— Dùng thê. Lão hào nỗi
không ra tiếng, thò thi oú rít
lên, nghe kiếp lâm...
Hiện nhớ lại đêm có thay nị
giết... tiếng vật lộn... ánh đèn
nâm... đôi tay giang cài áo...
tiếng hót con tiếp đều nhường
tiếng cò họng lèo ống hò...
Hảo già đầu, đê buội ra mấy
tiếc...
— Thời à! Sao nò lỏi ngay
Lão cười chua chát, bảo:
— Đò chảng ngày, ngô chát
bao. Nò chí hờ mít ti đầy
thoi. Voi lai chia là cung eo khách
lâm giò lâm... Ma cò rieng
giò nò? Nếu bay giờ tôi bảo
anh rằng: cảng lý chiu khó
đi ti mà may hanh di, dân lice
cò nghe khong? Nghé hóni
ly chát... Con huy không từ
ly chát... Con huy không từ

Hồi lập đưa xuống bún...
— Đến thật! Sao lão kù đầu
ghé góm thế?
— A, bời si lão thấy không
còn thè buôn lâu nữa; lão
xony cái khác, mà làm cái lão
thì anh cu nháp giờ thành vò
ngù.
Hiện lắc đầu...
— Tin nhân quả!
— Thị ái hồn. Nhưng không
thể, giàu sao được? Chính lão
đã giết chết con mẹ they gọi
ri...
Hiện sững sốt, tròn mắt lún,
nhìn Lộc:
— Lão gí có thay?
Truyện bị lò vi thằng nhảy
giỏi bi lào xáu tếu lào cao soòng
con mẹ, giật lát cao soòng
của mẹ, ứng toàn hạc gầy.
Một tia sáng lèo qua ốc
Hiện, Hiện eó vè suy nghĩ một
thoáng rồi hời Lộc:
— anh vía bảo: lão ấm cò
bệnh hào, paái không?
— Dùng thê. Lão hào nỗi
không ra tiếng, thò thi oú rít
lên, nghe kiếp lâm...
Hiện nhớ lại đêm có thay nị
giết... tiếng vật lộn... ánh đèn
nâm... đôi tay giang cài áo...
tiếng hót con tiếp đều nhường
tiếng cò họng lèo ống hò...
Hảo già đầu, đê buội ra mấy
tiếc...
— Thời à! phai rồi!
Lão ấy, tiêm ăn đà đồng
người, hán no căng eo khách
án. Một bón ho bón người vào
sau, đứng múa khéo mời hàn,
cố ý làm một bón ngồi. Lộc
hồi Hiện:
— Chúng minh ra.
Hàn đứng lên, rút một cái
tăm ngậm vào móm. Hiện
bung lèm theo. Lộc lại quay
đến gần da cho oú việc.
Hàn cười, hỏi:
— Thế anh học ai trên ấy?

trước, trả tiền. Ra khỏi tiệm
án, cả hai cùng đứng lại như
đê chon ngá dì. Lộc hỏi:
— Anh có bón gi không?
— Tôi chỉ còn việc về nhà
ngù.
— Thà thi về nhà tôi chơi
đa. Cho biết nha.
Chúng đì vè mạn trên...
Lộc đì đây nhà là đường
goong. Hào & một mình. Đò
đê vò vòi có một cái giường. Đò
tre và một cái bàn mệt gè sat
đê trên bàn, bên cạnh là mục
và cái bút...
— Anh sám những thuc này
lâm gí vay?
— Tôi phải viết.
Hiện sững sot:
— Anh bết viết. Thế ra hồi
ý ròi anh đi học?
Lộc hời châm dấp. Hiện
cho là mình 18 lòi, nói câu ấy
khinh ban. Hảo vội vàng nói
chứa:
— À mà phai: xanh có đì
học trường nhà nước. Thế
nào đog en chà cho anh đì
học.
Lộc lắc đầu:
— Không, hời ấy tôi không
được học. Rồi, vì anh đì được
it liu thieti cảng bón nhà đì sang
bèi. Mai lén hời phai đì dấp
đá tòi mòi học.
— Đì dấp đà & đan?
— Trên man ngực. Áy, họ
cũng hòi, nhữ anh hời tôi
nhưng họ, nhung co coa
tương tu, nhung cùi co
giản khai vong vi tinh phap
Ho am như bò, co muu
ly là quan trọng...
Hiện khong hiểu lanh
thú thật, ay giot
mỗi đà chơi là
trinh sang tan ve
nhau, khai khai

— Anh em
Lão già, tôi gác mòn ông bà
nhieu chut lam chung co den
đá. Không phai ông ta rõ, si
Ông ta hic, tại Ông ta hay
nói thật. Ông ta vay iỏi hâm
nhưng lão vèn day chè lôi
hoa.
Hiện cầm lify lòp giấy xem.
— Ash viết gí mà nhiều
thê?
— Tôi viết sách.
Hiện nhìn ban, ngút ngo lôi
vết sách. Nhưng Lộc vẫn thè
nhien. Hán khong co giao thi
ti nòi. Hán lại cát nghĩa cho
Hiện hiểu:
— Tôi viết thê này, đì dem
nguo i là bảy ô hàng quyền sách
đê thiên hả man mà đọc.
Hán phac qua. Nếu vay thi
chắc Lộc hời gòi ghe gom
mít ngay ra:
— Anh viết nhung cài gí?
— Nhưng cát tôi vừa vòi
với anh, nghĩa là súi thè.
Hán mium ewoi nói tiếp.
— Đì cho người vía khôn
us ua thè.
— Tôi tường đà viết sú
thi cùi nói thè.
Lộc hời mòi ra, vùa lắc đ
vùa náo:
— it lâm. Người ta nói
day ra đây. Người ta nói
nay trêu doi. Người ta
nhưng họ, nhung co coa
tương tu, nhung cùi co
giản khai vong vi tinh phap
Ho am như bò, co muu
ly là quan trọng...
Hiện khong hiểu lanh
thú thật, ay giot
mỗi đà chơi là
trinh sang tan ve
nhau, khai khai

nên chẳng
được. Bởi
đã chuột vẫn
chết thiếu gl
y.
và ý nó giàt
hỏi:
bết Tần bay

án kéo lây ra một
nhát đòn. Hiện
ít sang, mặc tìn
ng mày nhô đồng và
đôi mồi đồng kẽ
và trắng muốt. Lẽ
và hởi:

như có một mồi
chặt trái tim. Bởi vì
đây là Tiên Nhung
hết?
Nhưng có cái khùng?
nhau chơi với tôi luôn.
họ tám binh này hôm
tại nái. Hiện có y em
đã Lão không nhều
Sự mắng đe khé khủ
ng. Hiện muốn nói một
nhưng không dám nói
đang mắng rủa quá tùng
Lúc nấp:
họ giặc ian thép đặc
đang dám

Hiện dò mắt. Một chất vui
rất mong chờ hùng lèn trong
lòng hán, rồi lại tái ngay.
Tiền phái đến bắn làm già?
Một cái hổ r้าย đã chia rẽ
chẳng rõ. Hắn buông râu nhìn
cái áo tay áo són cưa hán:
những cái áo hổ đì xù được
Hắn quay cuộn, hổ Lộc:

Nó lây cao đang làm già, mà
diễn thế?
Gà! ra chưởng!

Thé thi nó đào đầu ra
tiến?

Thé mới tài linh chửi..
Bồ anh đoán được.

Lộc cười khanh.
Hiển thấy một nỗi đau nhói
nhói trong tim. Bởi nó là
đoán ra ngay. Chào ôi! Sự áy
là con một anh thợ mộc suốt
đời say với một chí bao hùng
kiếm gao ẩn cho ba lô miong
ta sinh ra chỉ là một con Tiên
nâm, mà lại nhiều, lòng
ham muốn: là mồi, kẻ lóng
mày, mặc áo sang như nhung
thiếu nữ nhà giàu, thí người
không có ánh dương.
Con đường độc nhất là con
đường đưa đến cái khát sán
đưa đến lối cửa sau của mày
anh phu hổ đì già rồi mà còn
thích thiệt tươi mới đó.

Hiển chưa chát:

Thó cũng xong giờ cho
nó được cái da nhn như hi
nó cũng phải tim cái nghe
nhau mót li. Chồng ế là nó
chứa di lấy một sinh chòng
thuỷ豚 tro rất nhưng mồi
nhau may, hỏi như cù, che phi
con di?

Hắn dù dâng an lòn ban:
Anh xót người nghém
thiêc qua, Khi người ta cau tha
thu nhau hòn.
Hiển khé nhún vai. Gióng

Lộc rên tha thi:

Thật đây, anh Hiển a
Bên trong sự sa ngã của một
con người, ban giờ chúng có
một cái buôn. Cứu đỡ lòng
lilly kiêu sa có sức quyền ru
góm ghe. Mã Tiên thi khô da
nhều. Bà Ngũ lai chết rồi.

Ông Ngũ thi làm kem dì nhieu,
chẳng có muon tuu uva; công
việc không có, nhmn rryu
vẫn phát dâm mỗi ngày vài
bữa; bay giờ có le ông cùn
uống nhiều hon trước.Bú
thé, lại còn ốm đau luân
dẫu sa Tiên cũng vẫn cùa là
một đứa trẻ thơ; không vòn
sắc khỏe, đều cà nghệ nghiệp
cứng không có nốt. Một buổi
chiều không cầm ngồi thiň
nhau, thử dài nhia người cha
nhau, thử hú ở trên giường, nó
được cõi Viết yêu ra thiêm, nó
bão; náu muôn se giúp đỡ
mot dịp kiêm đám đông. Sau
mấy phai ngang ngena, nó
nghe thoai ấy thê là một kiếp
người. Bduo bắt đầu lâm xuống
giác... Bduo lâm thiêm, nhưng
biết làm sao được? Cai nghe
nó xem nén yến. Anh thó nghéo
nói nhau hổ, chỉ nuô, thân nó,
chưa chắc nái.

Hiển chép miệng. Tiếng chép
miệng rơi vào khoảng lồng.
Hai tiên thử dài tiếp nhau.
Một lúc lâu như vậy. Ngón
đeo hồn hết. Đôi bạn chí đầu
đe hồn lịm đi trong một bài
buồn thảm thia. Ba cái bóng
đi, và vó hơi nhôa về lén
nhau, như tiếng no

thông kê bến hàng xóm. Nhưng
tông ho rất chất, lọc lèn, như
không có hoang. Thắng bé
tiếng rẽ rẽ sang con và
luu nhè kêu gỏi...

Hắn dung dây..

Tô di vè.

Lộc mím cười tiên ban:
Ù, thô! anh vả ghii kẽo
sau mai dày muoda. Chắc sảng
mai anh phai di làm sớm?

Hiển đã qua đầu cùa. Nhưng
hầu quay đầu lại. Lộc nhín
nhìn nhac.

Anh quên gi hồn? Ma,

phai không?

Khôka, ôi không có mù.

Hầu ngập ngừng một chút.

Nhà Tiên & phủ nào anh

shí? A, ở Ngũ Goch, gần phủ

Hàng Hóm đó.

Sô máy?

Kh, khô so, nhưng tim

đã làm. Ở Hàng Hóm đi vào,

thú bón, như thư ba hay

nhà ngai. Cảnh một cõi ngô ở

nhà trong. Bao giờ tháng

ngay hèa. Cảnh một cõi ngô ở

vào nhà trong. Bao giờ tháng

rồi, cứ đến đây rù mòi đới vòn

Hiển hơi đỡ mệt, cười

ngụng ngua, hao:

Tôi hỏi chí biết vây, chí

sốp lâm quái gi?

Đeo chéo.

Choi bei al! Chịé người

ta càng không mong minh đến.

Sau lại không? Tiền hói

nhau lòn dày. Hay là anh cho

đi số đến thám anh.

Duong!.. Bé bao giờ loi

Sách mới
T.B.C.N. xưa nhận được:
- BỒNG TIỀN HAI MẶT
(truyện dài, quyển I của NG
SHẮC MÃN, do nhà **NGƯỜI
BỐN PHƯƠNG**, xuất bản, giá
250).

Hắn dung dây..

Tô di vè.

Lộc mím cười tiên ban:

Ù, thô! anh vả ghii kẽo
sau mai dày muoda. Chắc sảng

mai anh phai di làm sớm?

Hiển đã qua đầu cùa. Nhưng
hầu quay đầu lại. Lộc nhín
nhìn nhac.

Hồi CHUONG THIEN MU

(lich su tieu-thuyet) của PHAN-

TRẦN CHỨC, do nhà BỘI MỚI

xuất bản, giá 30.50.

TRUYỀN HỌC SINH & BỘI

MỚI. Con ruồi cánh gầm -

Con rồng ngá, mỗi số 0p60.

Xin có lời cảm ơn hai nhà

xuất bản và giới thiệu công

bản doc.

Các ngôi hòn dâng:
PHÂN TRÍ DÔNG-DƯƠNG
(Graphic éditions
M. & Hélène chí Indochinois
M. & Hélène chí III. phò Lao
đã được công nhận là khung khé
giá ngọt quốc, công việc sản tham
Gửi mahn chong khung Dong-duong
SO GAO DICH :

Éts. TRINH - BINH - NH

182 Avenue Paul Doumer - Haiphong - Tel. 301.
Ad. Tel. AN-XIII Haiphong - Tel. 301.
Cầu đại lý khung Dong-duong

Phòng tích Con chim

ĐÀO BẢN HAI CUỐN TROTTON MỘT
của Lê văn Truong

CÁI - THIEN

Đọc cuốn này, người ta thấy là
chung có cái nghĩa chí nó, khi nghe
chung cái tên tại, nó có điều nà
về vui lòn troa nó.

GIA S

BAI DU LA RE MOU

Bài là truyện lợp thanh
đến tré, bì mìn ra dài với
tay trang, và mập nghe luv là
vui lồng khái-giết đón luv là
còn dudng đòn đòn. Giá

HUONG SON XUAT

RẤT NHIỀU BÀI

tại các tỉnh thành, phu
tộc nơi đồng đúc, khai
thác chay-tien tri cao bù
sát tré am, thuộc Cai
(tù phai), khueo Cai
đa như sán, agia, tr

thuốc tay-tri tinh, tr
cháy phai nha vua va
kinh voi loai vua va

VIET-LA

VIET-NA

THOÁI-NHỊT-TÁN
Hồng - Khé
Trị bệnh:
cảm, sốt, nhore, đầu
mái gai 0.30

HANOI

NÉM BOM

(tiếp theo trang 6)

Theo sau là tên kí sinh rầy. Bởi khi sẽ bị gió lật ra ngoài đường chính (cap-vrai). Bốn phần người đưa đường là phải hành hình chấn vĩ giã lúc nào cũng dùng a cap.

Mỗi bay từ trường bay đến thành-phố dịch, máy bay sẽ phải theo một con đường thẳng. Con đường bay ấy và kinh-tuyến chạy qua trường bay sẽ hợp thành một góc (angle) do thành số độ (degrés). Nếu đường gió, thì máy bay sẽ thẳng đường mòn bay. Ví sở đó không may mắn. Nếu gió trời bị lệch đường, hoặc sang trái hoặc sang phải, và viên chỉ huy, lượng theo sức gió sẽ trả bay cộng thêm vào máy sẽ để đưa về đường chính. Nếu không theo giờ và không lây lại « cap » luôn luôn thì máy bay sẽ bay thành một con đường vòng, mất thời gian, tốn dầu mỏ. Con đường đó có phi-hành-giai đỗ chờ cái tên năm nay là « con đường chó chays » (route de chiens). Bộ tư-dụng của giới tiến-chi dù có máy Abémo-métre Rudin. May đê gồm có một chiếc ống bơm ra và một chiếc kèn, đặt ở mũi phi-cô mìn tên lửa. Ông đó gọi là ống Ven-teri (tube de venturi) và là thông với một chiếc máy đo áp-lực (manomètre). Gió mạnh thì ép mạnh làm cho kim quay lên kim chuya nhẹ.

Đo sút, tất cả giờ thì có máy némDé-picomètre. Trong ống ngầm của máy đó có chung vật kê vách đóng đục đèn nhau.

Và cứ huy ngầm một vài cái đèn dưới lầu cho xong hàng với những vật kê, đèn nhau, đèn chia ánh sáng, đèn đèn, đèn lồng, đèn lồng phai là 1.

Ấy và trong một lúc nêu thấy lèch di, sau cây số, nào tuc là sau giờ lật chằng

máy bay nhỏ lại bằng cùn (machas à bas), máy hay to là bằng tay lái (volant), cùn, đèn bàn đạp ăn vào dưới lái. Tuy có hai, nhưng chỉ có một người lái và hai lái, điều chuyển động một lúc (double commande). Hai hoa-tiền lái nào cũng phải cầm lái. Hai hoa-tiền lái nào cũng phải cầm lái. Truyền thanh (avionphone), lúc nào cũng phải xem nhưng kim chỉ rõ máy bay bay nhanh hay chậm, chỉ rõ máy bay bay cao hay thấp (altimetre), rõ máy bay bay cao (horizon artificial). Lại cóa phi-nhân xem « mìn » một giây, rõ sáng trong bầu là báo hiệu, nếu mìn « on » hay « off ». Lại cần phải biết là nghe tiếng máy nó có gì là khác thường hay vẫn đều đều không thay đổi. Thật là một công việc nặng nề, cần cẩn thận, tài và lực.

Bảng sau bài viễn hoa-lieu là viên đội thứ nhì coi súng liên-hanh đặt hai đồng kép-mìn, trên một chiếc lều con lồng kian (militaire) mìn-jumelles sous couple vitrée). Hai miếng súng tên lạy là, « súng đồng», « súng đồng phi-cô » từ trên cao bỏ náo xuống đất.

Vien ai quan coi vỏ tuyển diện ngồi gần dây, dang-châm chủ nhau tim và đánh điện đi, nhưng tay nêu thời tiết rái quan trọng do các đài thiên văn đưa: đã đánh tên cho giờ. Ngày ngày bao cảnh, là viễn-si-quan gác việc ném bom. Viễn-si-quan đó dùng chiếc máy riêng để ngắm đích. Ngôi tròn mìn chiếc ghế lót da, viễn-si-quan nhìn vào ống kính, pha thủy dưới đất; những đồng ruộng vuông vắn như bàn cờ, những sòng ngói nhỏ như tôm iua, kẽ sít người lại đường cong như lùm iua, kẽ sít người lại lùm iua, lùm iua, kẽ sít người lại lùm iua... Trong thán mây, người đội thủ ba giờ đang liến-thôn chia không được, và chia không được, binh đang sấp sưa như là trạng đạo đồng lồng luồng. Nhưng sang liền-hanh ic-tan an dan không phải là 1.

Người sún, dưới trong một mai và mè, nào tuc là sau giờ lật chằng

máy bay nhỏ lại bằng cùn (machas à bas), máy hay to là bằng tay lái (volant), cùn, đèn bàn đạp ăn vào dưới lái. Tuy có hai, nhưng chỉ có một người lái và hai lái, điều chuyển động một lúc (double commande). Hai hoa-tiền lái nào cũng phải cầm lái. Truyền thanh (avionphone), lúc nào cũng phải xem nhưng kim chỉ rõ máy bay bay nhanh hay chậm, chỉ rõ máy bay bay cao (horizon artificial). Lại cóa phi-nhân xem « mìn » một giây, rõ sáng trong bầu là báo hiệu, nếu mìn « on » hay « off ». Lại cần phải biết là nghe tiếng máy nó có gì là khác thường hay vẫn đều đều không thay đổi. Thật là một công việc nặng nề, cần cẩn thận, tài và lực.

Còn báo động rền rả những hồi trống đồng Phi-cô khu-trục bến địch bay lên tối... Kém rơi kinh hồn jip kheng khau nói nó nường nướng kinh hồn đong dia xeo vào cuộc hòa nhạc kinh hồn, dan cap-xa vào như ré giờ, a hồn những loát song lèn thang ronhan như phao đốt. Nhưng phi-cô trống, dàn lối dia như người say ruou, những chiếc bị trống thương phun khói bắn kí, bay tự bắn ruồng thấp thấp và khói tan. Cúi giao tranh kịch liệt hứa hẹn sẽ bị khai.

Phi-cô phóng-pháo, rat hét bom, bộ lóng vang vay đê và vị huân lính là « di » bom, « chuk » không phải là « di » diu súng.

Phi-cô khai-trục bến địch có dưới súng nêu cuộn khùng-khien hí dien za che

phi-doi làm xiêm xong nhiệm vụ để trưởng bay xiêm dien lại và thay thi-truc, phi-cô phòng pháo và hí phi-truc. Trang doa máy bay trê yênh bầy con mang dày vét, bắn kinh lết, các cuộc giao-tranh kinh lết, các phi-obg trê yênh kinh lết, môi mít, hítai hinh như huy vang-khung tien, hítai hinh như huy Bùa con cuộn cuộn hòn dò kém, hítai mang vang hoặc hítai giam khach. Cái chất đe nhiên oai-nhi, cung-bung hítai tung mìn, khung-trap hítai

VỀ TIỀU-THUYẾT

(Tiếp theo trang 10)

có không khí, làm a hại mắt, thi phải iết ra mua sách để mè. Ngày xưa, a hơn, manh bao ôn chia của tuyễn Alexandre Dumas là toàn chìt nhỏ toàn là chìt cát kia mua những esai tráng. Bây giờ những sách Garnier, Charpentier, mua trang khô nhỏ Chân, Các họa sủa Gai) mà là hết một gian, Georges Sand, hay Racine, Mollière, iết trước chiến tranh hao một quyền thật giúp ích rất nhiều cho hông muộn trao đổi không nói dài xích tauré da Jeurs, số in da không dài hơn kiep ưng sách đó cần phải e my thuật). Và lại, mỗi quyền sách có môt truyện chỉ có thể in Môi quyền truyện như son de Billits aka Pierre Loti, những truyện tho lâm tòi; một quyền truyện Mon Jérôme Yves aka Monique, những vở múa quyền như Jardin France, ngay trong lời thê, những không hảy một cách nặng nề rinaldi aka Emile Zola viết toàn những hâm than và

nguồn cốt min, mới quyền *Trois nouvelles* của Flaubert là những cập áo may phieu lảng bay một quyền *La Monsoon* của Louis Bromfield là về những sự bất công của người Anh đối với dân Án và những sau thủy ảo con mồi của, và mất chồng, đây là mất chủ nhà, và chủ nhà mất trán, đã, già, chờ.

Xem vậy thì bài cách bắn ở trên kia để iết kinh giấy, cho cách in mỏng, báu rẽ tối, không thể iết hành được, iết muốn, đem mõi, cách bắn ra để chia chia, cũng hogn dọc và để cho các nhà xuất bản nghĩ xem có thể hành được không. Cái kết quả, xin chua dam cam doan; nhưng có những điều kiện biết của doan; nhưng thê có hy vọng iết. Bởi một thi có đai hiệu là Pháp, các nhà xuất báu đã đem ra thi hành rồi, và trong số illustration ra ngày 10 September 1927, người ta đã nhìn ra thi này: "Tôi nói iết những tác phẩm hiện đại và tôi nghiêm thay rằng sách ngã thường phô bày với cách kê truyện như là vẫn thường iết, mà kỹ xảo để tỏ diễn thi nhiều, hay nói cho đúng hơn, it tình cảm hon cảm giác, it nghệ thuật, chia chia hon nghệ thuật se thời, it cái đe rùng rỗng tóm hon non cái, đe rùng rỗng gân cốt. Rất sách cho ngắn, di, ta dùng ay ràng sách se mất hay, nếu nguri với sách có ta. Cái se mất ít ỏi, không nên cho vào những ngoại quan đe rõ, qua. Người ta nghĩ đến cái thời-thức của hép nứt báy giờ, too ngắn, tlein ngắn, ngoc hong, tên không còn chỗ đặt trái tim. Nhưng không chia, nhia cái gay và mảng lúa & dai cũng đe rõ".

III. — TRUYỆN DÀI VIẾT NGÂN

Lờ báu của báo illustration về tiểu thuyết Pháp năm 1927, có thể tam bão là gần đúng với tiểu thuyết năm 1944. Một số lớn những truyện tôi đọc qua là phần tinh túy mà kỹ-xảo, thi nhiều hơn; người ta sẽ cảm thấy ngoài quan đe rõ qua để che những cái

quyền phòng sự, lắp đì lắp lại một việc đén ba lần — ấy là chưa báu có hàng chục đoạn vở ịch không án nhập gi đến đầu để cài — mà, quyền liều thuyết có 14, 15 năm vật thi có là chém, di đến chia, mười người vật thi được! Lại còn những zion khảo về văn học, chép mỗi chỗ một tí, làm bài báu trâm trang giấy; những truyền « tài tử », in 40 trang thi 6 trang ta và cái nóng (không có ý tưởng gì mới cả; những cuốn thơ có do báu cao hogn duy chí có một ý là buồn, thiên hạ không hiểu mìnch!

Những cuốn sách giải lối đó, chúng tôi mang rằng các nhà xuất báu nên yêu cầu với các giài thu ngắn lại. Tôi báu rằng làm thế, sẽ không phát triêu Gocé dân triết, « không đi tới (?) được », « không tiến sâu (!) vào quan-chung được ».

Than ôi, những câu nói rõng mà người nói nói như những con vẹt đó, biết bao giờ mới hết!

Sự iết, rút ngắn một « nón sách lai », không nhirog đồ lõi gãy, báu được rõ, cho ai cũng mua được, mà van-chuong, không có bao giờ vi nõi mà bị hả (đó là tôi có, nhau) và giải co nhau iết iết. Ngày xưa, Voltaire, dem iết Cendrle trong có 150 trang giấy của vẹt, mà phải cắt tiếng phace sau ràng cái iết chung của báu hòi, sách hòi đó là dài quá! Tlein sinh lại iết rằng: « Ta có thể nghĩ rằng một nhà khung báu ca n, hay không rằng một nhà được, suốt đời không thể làm được sự nghiệp to, mà nhà như báu không phải là vẹt lý ».

Nhà xen cuộc thi nghiệm & truyện dài viết ngắn của nước Phan van hót chiến-tan Pháp Đức, chúng ta không thể không nhận rằng sách

Trong số sau:

Tabloida, một phương-pháp tân-ky về nghề làm báo của người Âu Mỹ của VŨ BẮNG

ngân không những không làm hại đến ta mà chí có làm lợi thò.

Trong uberg truyền báy giờ (tức là súng) những doan tia tinh chất của non hòn Đang là tia tết dai đai, thi tài hogn mìnch, và dẹp thay thế cho những mìnch và mìnch, trong phay như nón, người ta chay chép một vài câu nói hay, một ý hiến hàn, không ai sao, một giong doa của tia tết, quyền sách cũng như cuốn pium, hoạt động luon, tung hòi, tung doan rát nhanh, rái c

Nhìn tên van-chuong nước Tấn au trước thi họa nhà thơ Vuong-Duy, Bô-nu quyền truyền như quyền E.Su, Hoa-Tien phèm giá trị, ha chằng vì vẹt giặc phac đó

Tâ K. C. Chim kêu. (Đen mìnch gián) câu 20 chè, Vuong-Duy cho ta thấy mìnch mặt đâm định mìnch trong nõi, mìnch et lab mìnch em mìnch: câu « nõn nõm lõc (Người nõm, hoa qué roi) cũng đà nhau iết, Kieu, nói vè tết mìnch, nói báu, nói vè duyên số những người dẹp, Nguya S. Da chỉ hòi có sau câu.

Trăm năm trong cõi người ta.
Chết tài chử mìnch...

Gá phai một nhà văn-ly-trí tuổi mới đe là 100 trang... iết ly! Ma có khai vi xem xong 100 trang ấy, người đọc sẽ iết. Ấy tuổ rái các ông van-si đà chép thấp kém, là hèn đòn và than rằng như Dostoevsky, như G.d., như Tolstoy, cõi sikh ầu giải cho mìnch cả!

Cõi một diễn nhà cũng nõi nói ra, đang, đang từ phai, thi chí qua mìnch trong thời đầu. Nhà không có mìnch là ràng chung ta dương học, dương tinh, Âu-Tây; vè tưống cũng chia những vẹt đà qua. Tui mìnch chia vẹt-si mới không có mìnch người, những đít dài quá mòng ménch front phao khéo, phap nõi quan lín và vi hẹp. Người ta không khéo

ĐÃ CÓ BẢN:

Dòng tiền hai mặt

của NGUYỄN KHẮC MÂN

— Truyện thật rất cảm động của một người trên đường sự nghiệp và trên đường tình yêu phải chịu bao nhục-nhả dâng-eay mà biết khinh bỉ đồng tiền. Một tâm trạng nghị-lực của một người đã bị sút, ra đi trong tay chỉ có hồn hào mà làm nên bạc vạn.

Sách in đẹp — Giá: 2p 50

Hậu nam quan

của HOÀNG CẨM

Đoạn lịch-sử làm-lí lục hai chia
của NGUYỄN TRẦN THI HIỆT nhau ở
hà Nam-quan. — Giá: 1p.50

IN GẦN XONG:

LÒNG CHA

của NGUYỄN KHẮC MÂN

Tiểu thuyết dài 300 trang in lâm bài quyền — Tiểu-thuyết gia-
định giao-dục và lật cả nửng ai đã làm cha cần phải đọc

Nhà xuất-bản: NGƯỜI BỐN PHƯƠNG

Giám-đốc Đỗ XUÂN GIƯỜNG

6 Phố Đường Thành HANOI — Giá: 2p 25

CÒN MỘT IT:

— THO của Ng-đức-Chinh

Giá: 1p.50

— TRÈ THƠ

Giá: 1p.50

— TARZAN NGƯỜI HÌNH

của Tú-Cường Giá: 2p.50

ĐÃ CÓ BẢN:

ĐỌA ĐÀY THÂN TRÉ

NÀ IN Á-CHÂU XUẤT BẢN 17 EMILE NOLLY HANOI TEL. 1260

ĐÃ CÓ BẢN KHẮP NOI

VUA CỐT-MÌN
VÀ CHIỀN-CU

Alfred Nobel
2120 1 CUỐN

CUỘ DƯƠNG-V-MÃM

C.I.P.I.C

72 Wiélé HANOI

ĐÃ CÓ BẢN:

HÁT DẶM NGHỆ TÍNH

Khảo-cứu của NGUYỄN-BÔNG CHI tác-giả « Việt-Nam có văn-học sù »

Một lối văn-rất xưa, chưa được ai biết — Một lối văn-chỉ sẩn-xuất riêng trong một vùng — Các bài sẽ thấy có nhiều cái là minh-không ngờ Nghệ-Tinh quả là một vùng khác là nhất trong nước Việt-Nam chúng ta — Sách dày 350 trang — bìa 4 màu. Giá 2p.00

SẮP CÓ BẢN: NHỮNG SỰ GẶP GỠ CỦA BÔNG PHƯƠNG VÀ TÂY PHƯƠNG

của giáo-sư VŨ-BỘI-LIỀU

Nhà xuất-bản: TÂN VIỆT — 29 LAMBLOT HANOI